

Bản án số: 08/2022/HC-ST

Ngày 05/4/2022

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính, hành vi hành chính trong
lĩnh vực quản lý đất đai*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim

2. Ông Trần Ngọc Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 50/2021/TLST-HC ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐST-HC ngày 17/01/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HC ngày 16/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/QĐST-HC ngày 14/3/2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Phan Hồng P

Địa chỉ: Số 050 phố Đặng Trần C (mới), tổ 35 Phường Cốc L, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Số 591 Đường H, Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Đăng K - Chức vụ: Chủ tịch

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Đức H - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thành phố L. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện trình bày:

Tháng 07/2019 bà Phan Hồng P nhận chuyển nhượng thửa đất số 254, tờ bản đồ số P2-6, diện tích 120 m², tại tổ 26 phường B, thành phố L (tài sản trên đất là 01 gian nhà tạm khung sắt lợp tôn) của ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị M theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng 2275, quyền số 06.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/6/2019, thửa đất này được tách ra từ thửa đất số 39b tờ bản đồ P2- 6.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 103 và khoản 1 Điều 144 Luật đất đai năm 2013 thửa đất của bà P nhận chuyển nhượng là đất vườn nằm trong khu dân cư đô thị trên đất có nhà ở thì được công nhận là đất ở. Sau khi nhận chuyển nhượng, Ủy ban nhân dân (Viết tắt: UBND) phường B có thông báo cho những người sử dụng đất có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, đến UBND phường đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất, nên bà P đã đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất diện tích đất trên.

Tháng 07/2020 khi biết kế hoạch sử dụng đất của thành phố L đã được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt bà P đã nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất tại bộ phận một cửa của UBND thành phố L. Đến ngày 29/7/2020 bà P nhận được văn bản của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L, nội dung như sau: “ ...Về quy hoạch sử dụng đất: Đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt điều chỉnh tại quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai, thửa đất 254, tờ bản đồ P2-6 tại tổ 26 phường B thuộc quy hoạch đất giao thông và đất phát triển hạ tầng; Về quy hoạch chi tiết: Vị trí thửa đất nằm trong quy hoạch chi tiết xây dựng khu Tân Lập phường B thành phố L được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 09/3/2018” và “thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 tại tổ 26 phường B không có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 ”.

Tháng 08/2020 bà P tiếp tục đăng ký kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất vào năm 2021. Ngày 29/7/2021 bà P nộp hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất thửa đất trên. Ngày 21/8/2021 bà P nhận được văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L với nội dung tương tự như văn bản đã trả lời năm 2020.

Việc UBND thành phố L không chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 254, tờ bản đồ số P2-6, với lý do: “Đối chiếu quy hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt điều chỉnh tại quyết định số 3638/QĐ-

UBND ngày 09/11/2018 thì thửa đất bà Phan Hồng P đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất có diện tích 86m² thuộc thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 tại tổ 26, phường B, thành phố L nằm trong quy hoạch đất phát triển hạ tầng và 34 m² nằm trong quy hoạch đất giao thông, không phù hợp quy hoạch đất ở đô thị” là không có căn cứ vì thửa đất số 254 được tách ra từ thửa số 39b, tờ bản đồ P2-6. Năm 2013 Nhà nước đã thu hồi 175m² để thực hiện công trình nâng cấp đường B1, diện tích còn lại 445m² năm 2016 được tách thành 03 thửa, thửa số 245, diện tích 120m², thửa số 255, diện tích 120m², thửa số 253, diện tích 215m².

Theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai thì không quy định thửa đất xin chuyển mục đích sử dụng đất phải phù hợp với quy hoạch. Vì vậy, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L ban hành văn bản trả lời với nội dung trên là không có căn cứ, trái với quy định của pháp luật.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật đất đai quy định về thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân là UBND cấp huyện. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L tự ý ban hành văn bản trả lại hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà P với những lý do nêu trên là trái thẩm quyền và trái luật. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề sau:

- Hủy văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P tổ 34, Phường D.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố L phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 254 tờ bản đồ số P2-6, địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai cho bà Phan Hồng P theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai.

Người bị kiện UBND thành phố L trình bày:

UBND thành phố tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P, UBND thành phố đã giao phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác minh hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P. Sau khi tiến hành kiểm tra, xác minh và đối chiếu các quy định của pháp luật về đất đai, ngày 20/8/2021 phòng Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản số 776/TNMT, với nội dung:

Về quy hoạch sử dụng đất: không phù hợp với quy hoạch đất ở đô thị do diện tích của bà P có 86m² nằm trong quy hoạch đất phát triển hạ tầng và 34 m² nằm trong quy hoạch đất giao thông.

Về kế hoạch sử dụng đất năm 2021: Không có trong kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở.

Về thời hạn sử dụng đất: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 926798 cấp ngày 29/02/2016 thì thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 đã hết thời hạn sử dụng đất.

Căn cứ quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 xây dựng khu đô thị T, phường B, thành phố L thì thửa đất của bà P nhận chuyển nhượng là quy hoạch đất cây xanh.

Từ những căn cứ trên, việc phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố trả lời nội dung đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P là đúng các quy định của pháp luật về đất đai. Do vậy, bà Phan Hồng P khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường là không có cơ sở.

Căn cứ quy hoạch sử dụng đất tại quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai và kế hoạch sử dụng đất của thành phố L năm 2021 được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt tại quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 06/7/2021; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 926798 cấp ngày 29/02/2016 mang tên bà Phan Hồng P đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật đất đai 2013 thì việc bà Phan Hồng P buộc UBND thành phố thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở, diện tích là 120 m² tại thửa số 254, tờ bản đồ P2-6 là không thực hiện được.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa, các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quyền khởi kiện, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện.

Bà Phan Hồng P khởi kiện yêu cầu hủy văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P tổ 34, Phường D và Buộc UBND thành phố L phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 254 tờ bản đồ số P2-6 địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai cho bà Phan Hồng P theo quy định tại Điều 52 của Luật đất đai. Đây là quyết định hành chính và hành vi hành chính ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà P, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 30, 32 Luật tổ tụng hành chính và được khởi kiện trong thời hiệu luật định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phan Hồng P

[2.1] Đối với yêu cầu hủy văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P.

Về thẩm quyền ban hành văn bản: Bà Phan Hồng P có đơn đề nghị xin chuyển mục đích sử dụng đất tại thửa đất số 254, tờ bản đồ số P2-6, diện tích 120m², địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai, mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm sang đất ở đô thị.

Căn cứ Điều 69 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 4 Điều 5 Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 thì phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Như vậy, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L ban hành văn bản trả lời số 776/TNMT ngày 20/8/2021 về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng

đất của bà Phan Hồng P là đúng quy định của pháp luật.

Về trình tự thủ tục giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P.

Căn cứ Điều 61 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ và quyết định số 5615/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh Lào Cai quy định thời gian thực hiện thủ tục hành chính về đất đai thì thời gian thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất là không quá 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ. Ngày 29/7/2021 bà Phan Hồng P nộp đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất theo phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND thành phố L. Đến ngày 20/8/2021 bà P nhận được văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L. Như vậy thời hạn trả kết quả của UBND thành phố L không đúng theo quy định.

Về nội dung: Văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 có nội dung như sau: UBND thành phố L tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất Bà Phan Hồng P, UBND thành phố L có ý kiến như sau:

“Về quy hoạch sử dụng đất: Đối chiếu quy hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt điều chỉnh tại quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 thì thửa đất bà Phan Hồng P đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất có 86m² nằm trong quy hoạch đất phát triển hạ tầng và 34m² nằm trong quy hoạch đất giao thông, không phù hợp quy hoạch đất ở đô thị.

Về kế hoạch sử dụng đất năm 2021: Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất từ năm 2021 của thành phố L, thì thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 không có trong kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở.

Về thời hạn sử dụng đất: Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CC 926798 cấp ngày 29/02/2016 thì thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 đã hết thời hạn sử dụng đất”.

Xét thấy: Ngày 03/9/2020 UBND phường B ban hành thông báo số 139/TB-UBND về việc triển khai lập quy hoạch sử dụng đất của thành phố L. Nội dung thông báo tới các hộ gia đình cá nhân trên địa bàn có nhu cầu giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì đăng ký để xem lập quy hoạch sử dụng đất thành phố L giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2025.

Tại thông báo số 349/TB-UBND ngày 27/7/2021 của UBND thành phố L về việc công khai các hộ gia đình, cá nhân đăng ký giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố L, tại phụ biểu 5.1 danh sách các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn phường B có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất đăng ký thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố L không có tên, vị trí thửa đất số 254, tờ bản đồ P2-6 của bà Phan Hồng P. Như vậy, thửa đất số 254 tờ bản đồ P2-6 tại tổ 26 phường B, thành phố L của bà P không nằm trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của thành phố L. Tại quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 6/7/2021 phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đến năm 2021 của thành phố L cũng không có thửa đất trên.

Điều 52 Luật đất đai 2013 quy định về căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

“1. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nhu cầu sử dụng đất thể hiện trong dự án đầu tư, đơn xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất”.

Như vậy, việc chuyển mục đích sử dụng đất bên cạnh nhu cầu sử dụng đất còn phải căn cứ vào quy định, mục đích sử dụng đất của nhà nước thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Xét thấy, bà P yêu cầu UBND thành phố L chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở là không thể thực hiện được. Việc UBND thành phố L ban hành Văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P mặc dù không đúng về thời hạn ban hành văn bản trả lời. Tuy nhiên không làm thay đổi bản chất của sự việc.

Mặt khác về thời hạn sử dụng đất: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 926798 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 29/02/2016 cho ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị M, đăng ký biến động chuyển nhượng cho bà Phan Hồng P ngày 15/7/2019 có thời hạn sử dụng đến tháng 8/2019. Thời điểm bà P nộp hồ sơ xin chuyển đổi mục đích sử dụng đất thì thửa đất trên đã hết thời hạn sử dụng đất.

Căn cứ tại khoản 1 Điều 126 Luật đất đai năm 2013 quy định về đất sử dụng có thời hạn như sau: *“Thời hạn giao đất, công nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 129 của Luật này là 50 năm. Khi hết thời hạn, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nếu có nhu cầu thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy*

định tại khoản này”.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định như sau: “Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp đang sử dụng đất nông nghiệp được Nhà nước giao, công nhận, nhận chuyển quyền sử dụng đất, khi hết thời hạn sử dụng đất thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều 126 và Khoản 3 Điều 210 của Luật Đất đai mà không phải làm thủ tục điều chỉnh thời hạn sử dụng đất”. Như vậy, thời hạn sử dụng đất đối với GCNQSDĐ AQ 182883 do UBND thành phố L cấp ngày 27/11/2009 cho hộ bà Đỗ Thị H và ông Hoàng Văn K đã đăng ký biến động chuyển nhượng thửa đất số 254, diện tích 120m² cho ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị M sau đó bà P nhận chuyển nhượng đã hết thời hạn sử dụng đất, do không phải là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp nên không thuộc trường hợp được tiếp tục sử dụng mà không phải làm thủ tục điều chỉnh thời hạn sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

[2.2] Đối với yêu cầu khởi kiện Buộc UBND thành phố L phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 254 tờ bản đồ số P2-6 địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai cho bà Phan Hồng P theo quy định tại Điều 52 Luật đất đai.

Căn cứ điểm a Điều khoản 2 Điều 59 Luật đất đai năm 2013 quy định về thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất như sau: “Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì phải có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi quyết định”. Như vậy, việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà P do UBND thành phố L thực hiện là đúng thẩm quyền.

Như đã phân tích trên, thửa đất số 254, tờ bản đồ số P2-6, địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai của bà Phan Hồng P nhận chuyển nhượng của ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị M không nằm trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của thành phố L do vậy UBND thành phố không chuyển mục đích sử dụng đất cho bà Phan Hồng P là đúng quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Phan Hồng P không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do người khởi kiện bà Phan Hồng P là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 52, Điều 126 Luật đất đai 2013; Điều 74 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 1 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Hồng P.

- Bác yêu cầu hủy văn bản số 776/TNMT ngày 20/8/2021 của phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố L về kết quả kiểm tra hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất của bà Phan Hồng P tổ 34, Phường D.

- Bác yêu cầu buộc UBND thành phố L phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 254 tờ bản đồ số P2-6 địa chỉ thửa đất: Tổ 26, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai cho bà Phan Hồng P theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Người khởi kiện, người bị kiện không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Lào Cai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân